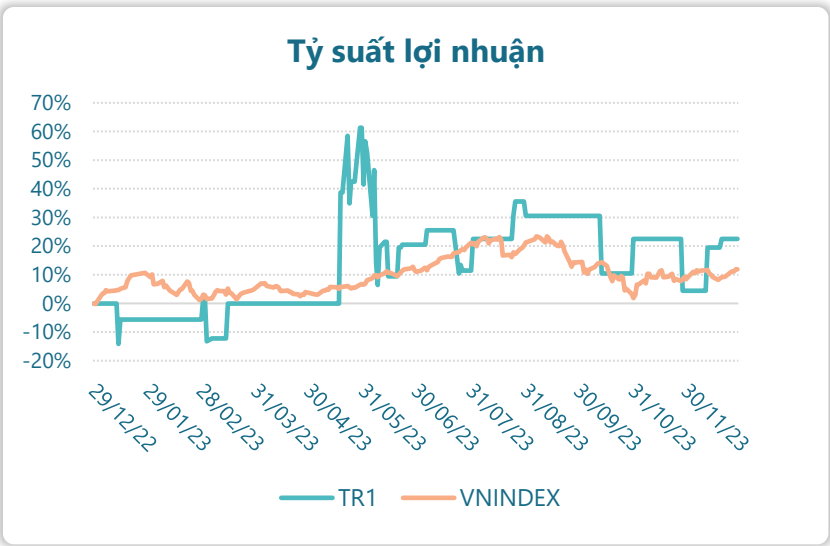
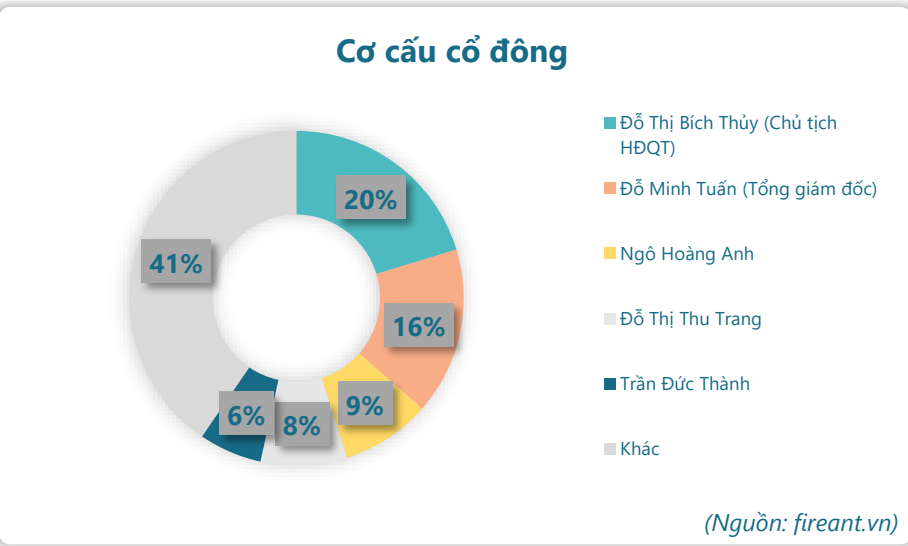
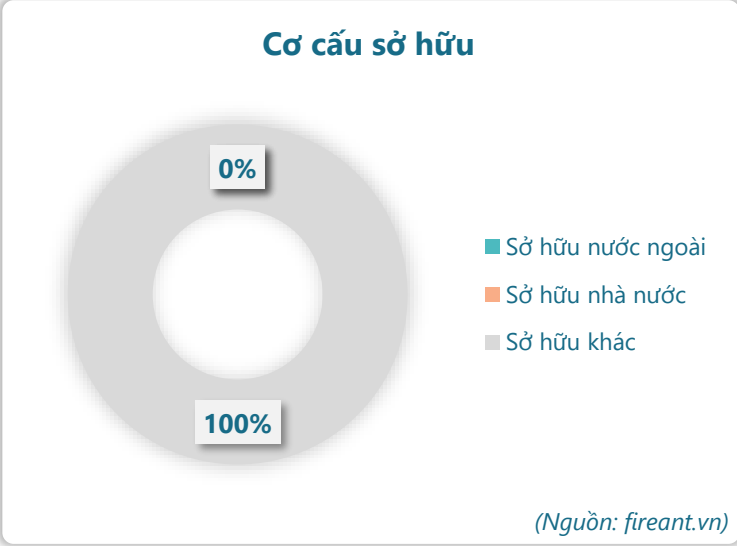
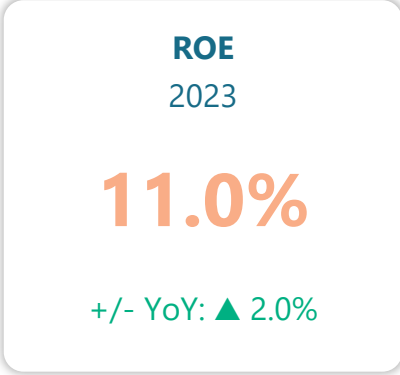
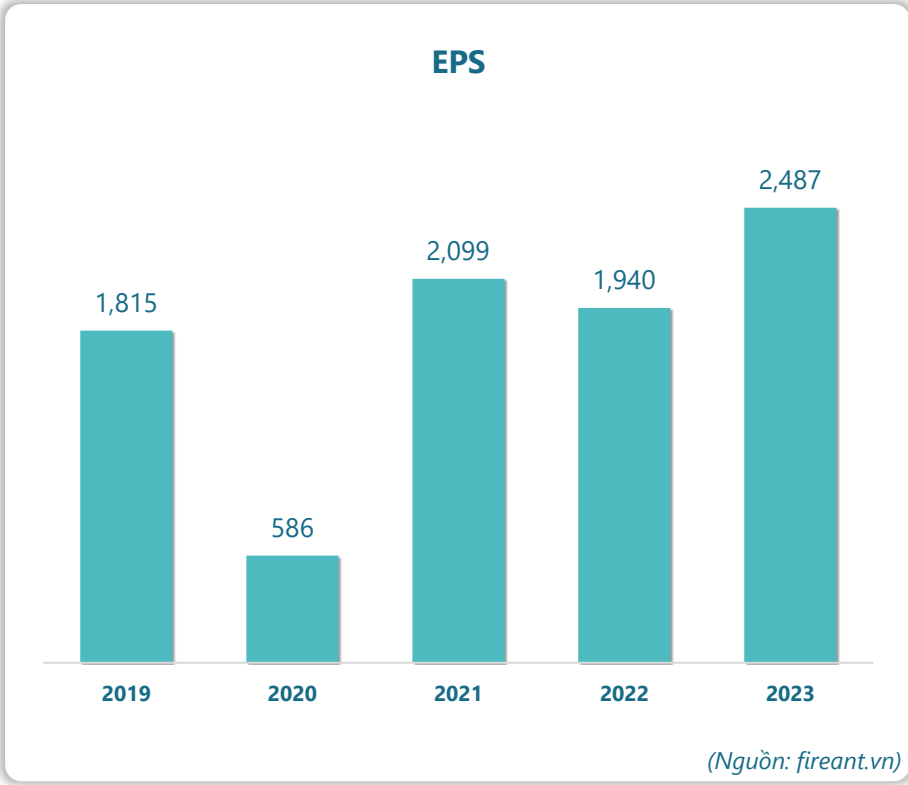
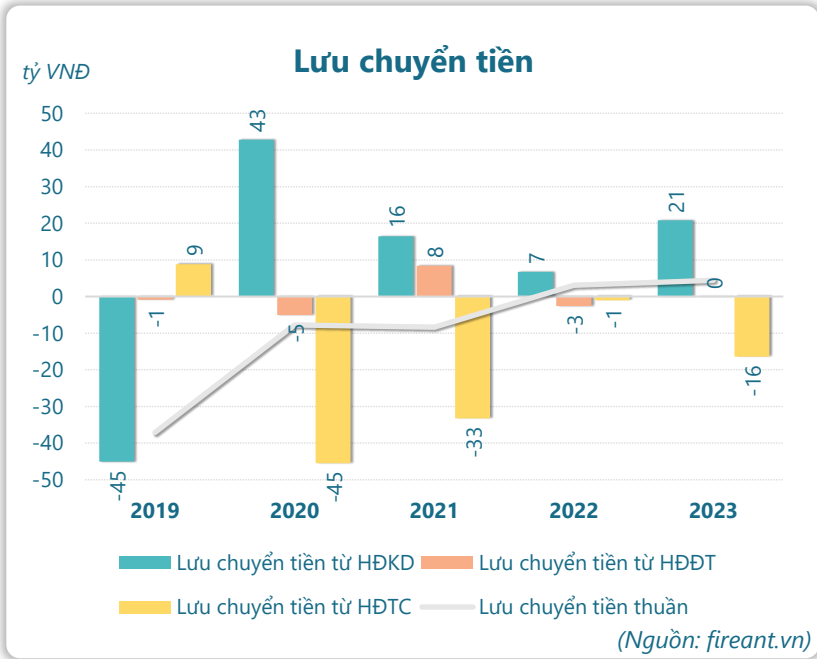
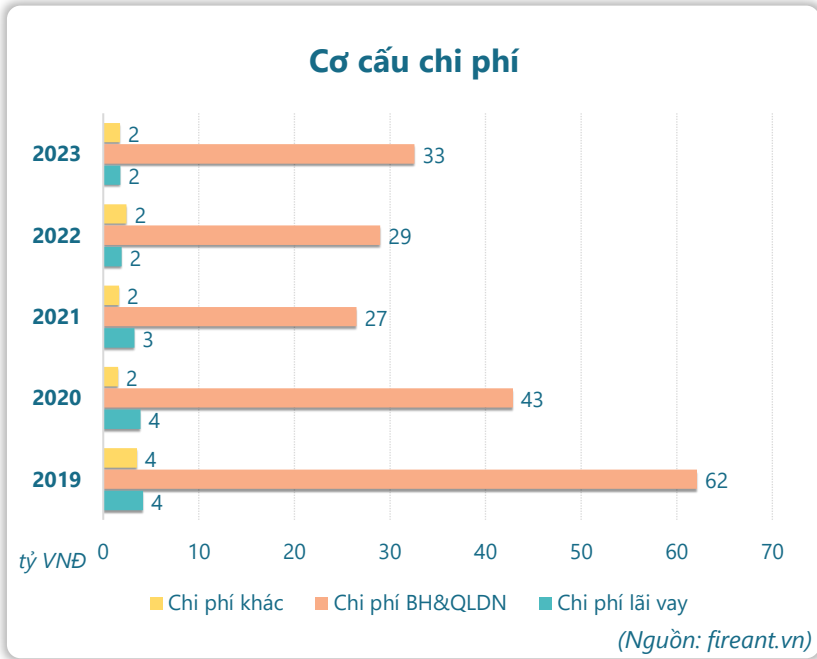
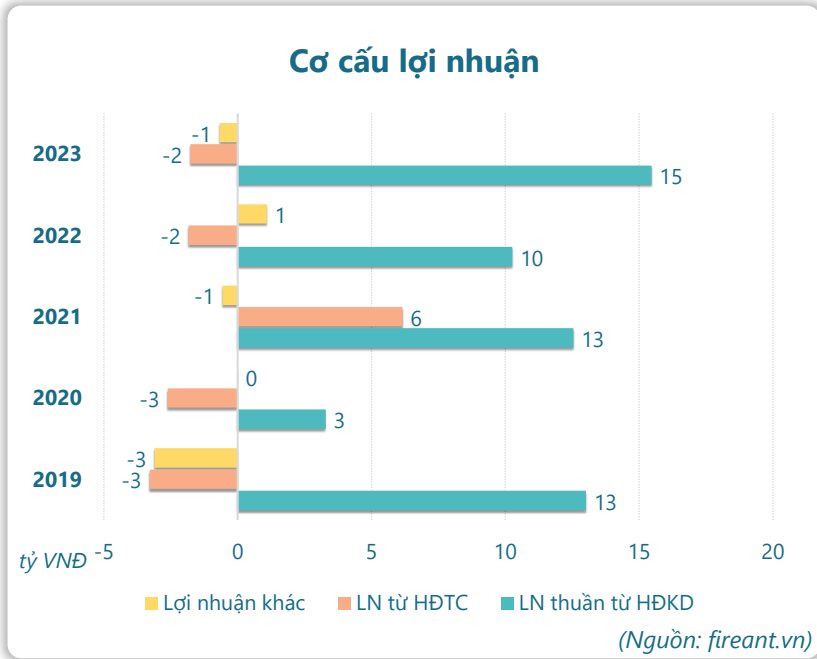
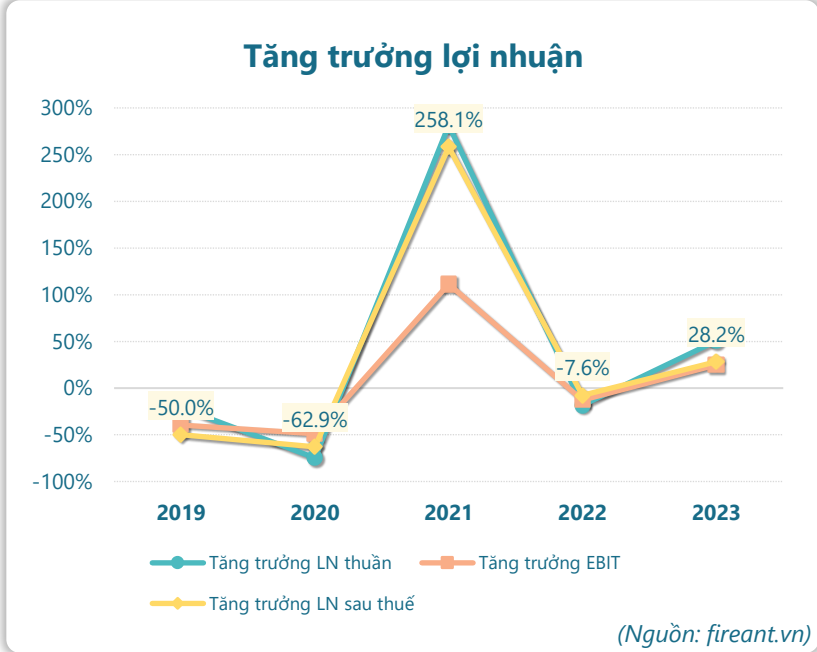
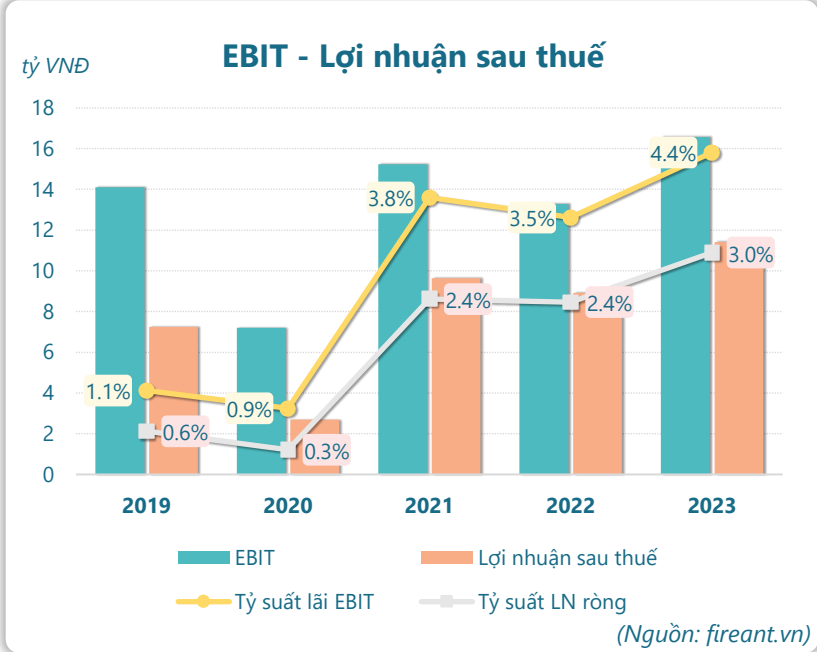
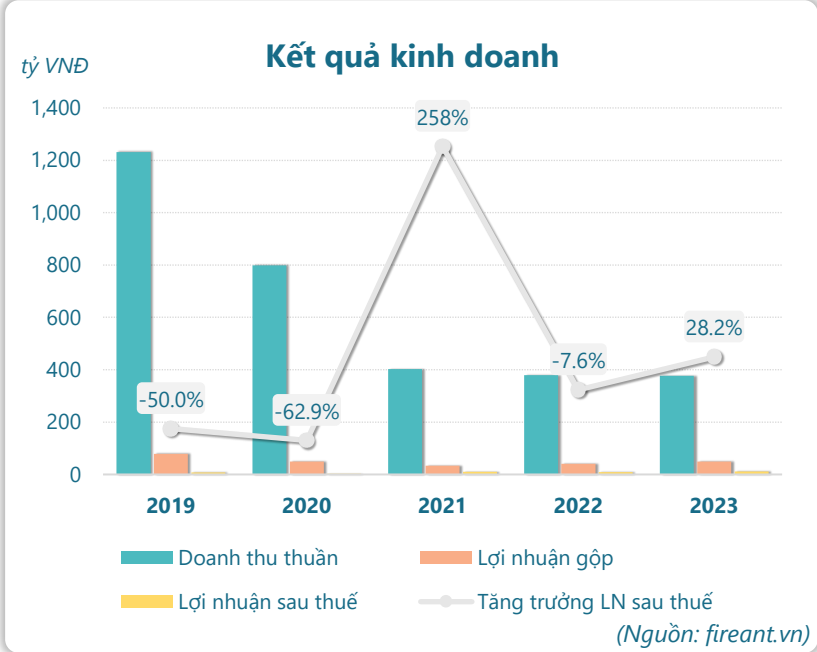


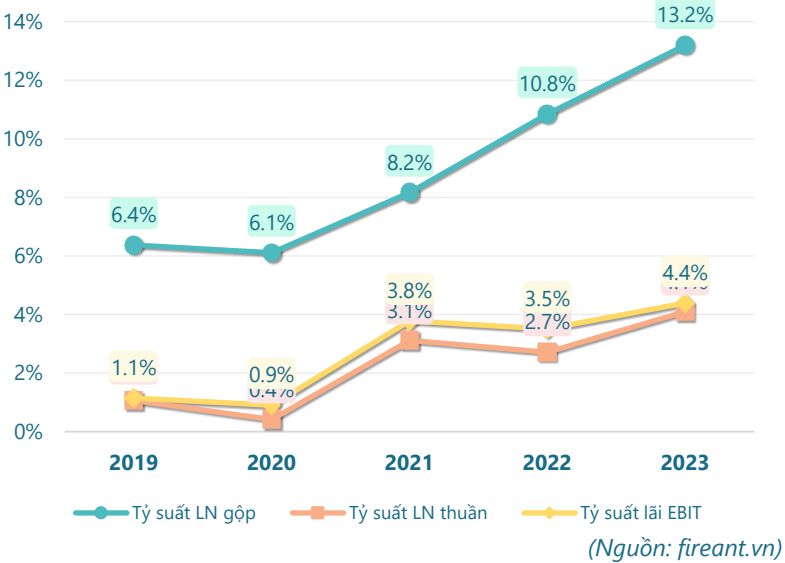
Ngày	12,200 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	17.3%	-6.2%	-2.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,552 - 16,070
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	56
Số lượng CPLH (CP)	4,592,490
KLGD BQ 20 phiên (CP)	400
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.11)
EPS	
P/E	

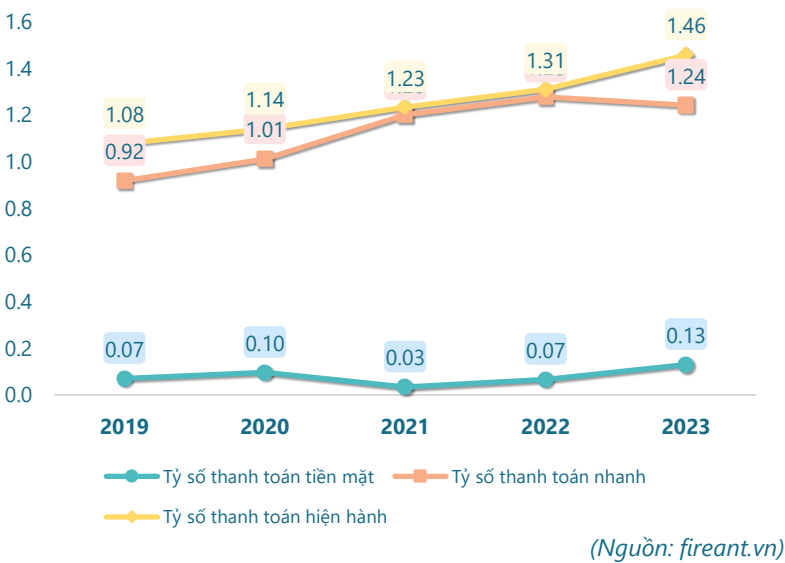




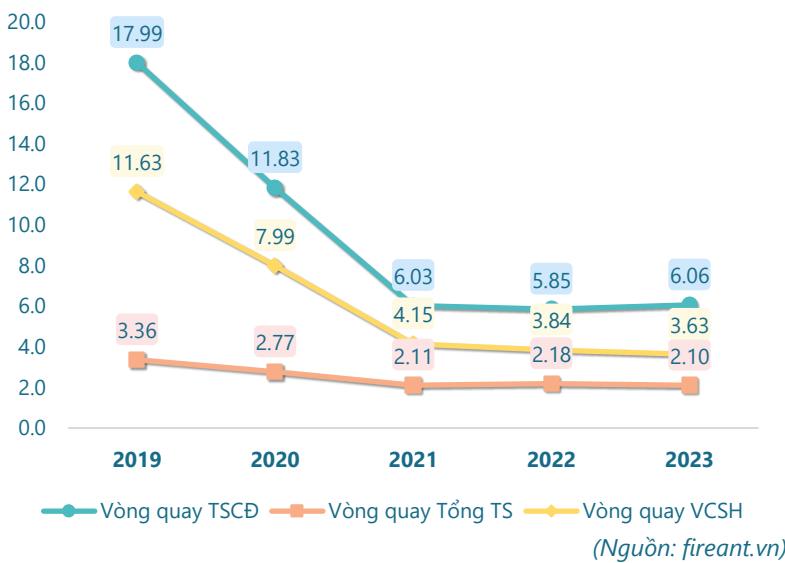
Tỷ suất lợi nhuận



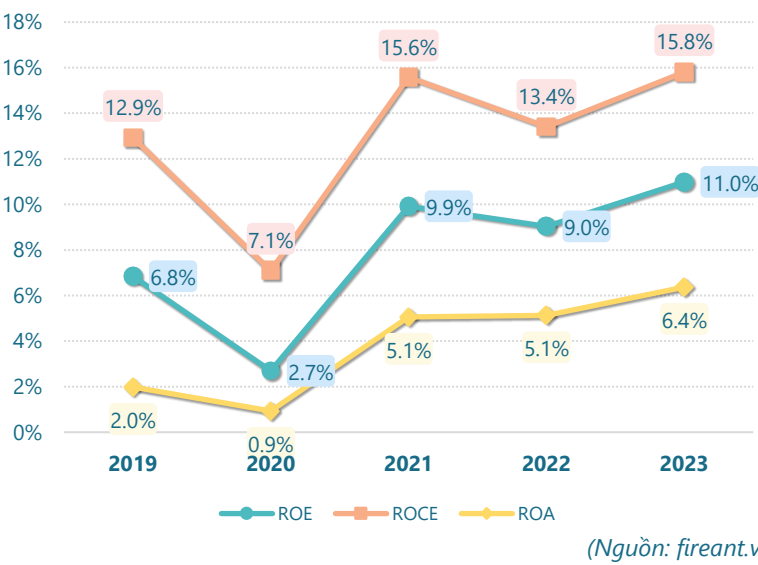
Chỉ số thanh khoản



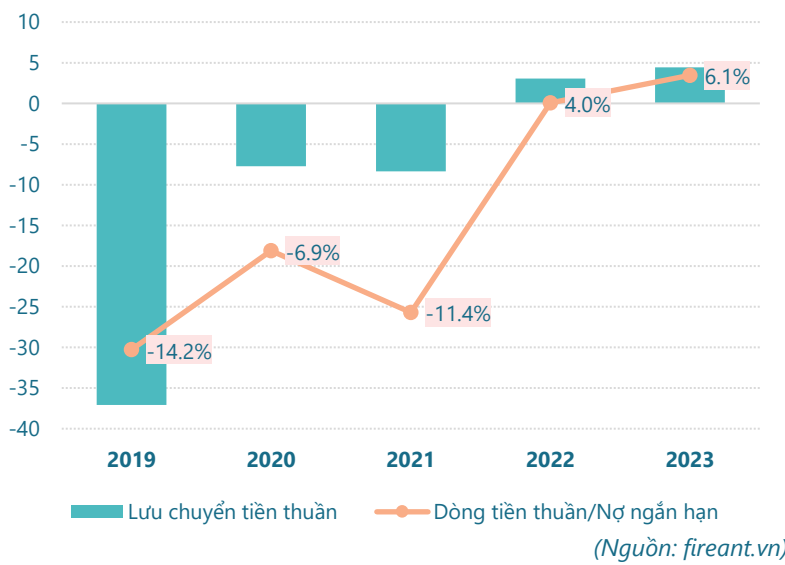
Vòng quay tài sản



Tỷ suất sinh lợi



Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



Nhóm chỉ số định giá

